

Số: /BC-UBND Hón Quản, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện

Thực hiện Thông báo số 196/TB-HĐND ngày 28/10/2024 của HĐND huyện về kết quả Hội nghị liên tịch giữa Thường trực HĐND huyện với UBND, Ban Thường trực UB MTTQVN, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện bàn về dự kiến nội dung và thời gian công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ 14 (kỳ họp chuyên đề) và kỳ họp cuối năm 2024, HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Theo đề nghị của Thanh tra huyện tại Tờ trình số 54/TTr-T.Tr ngày 14/11/2024; Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tại Công văn số 1575/TCKH-NS ngày 13/11/2024. UBND huyện báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 như sau:

PHẦN I

CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024

1. Công tác phổ biến, quán triệt, ban hành văn bản cụ thể hóa để triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) và cải cách tư pháp.

1.1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phổ biến các chủ trương, chính sách về PCTNTC với nhiều hình thức như: Thông qua các cuộc Hội nghị, họp giao ban và thông tin trên mạng, ... Kết quả: Trong năm 2024, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện đã thực hiện được 48 tin, bài về công tác PCTNTC với thời lượng phát sóng là 288 phút.

Đồng thời, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 02/10/2024 về việc tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong đó có nội dung tuyên truyền, phổ biến về Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng

dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính Phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Dự kiến, tổ chức vào ngày 22/11/2024.

1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC:

UBND huyện đã ban hành 23 văn bản cụ thể hóa để triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC¹.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất đai, quản lý dự án đầu tư, xây dựng, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; công khai minh bạch trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, chuyển ngạch, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; công khai các chế độ, tiêu chuẩn, công khai tài chính. Trong kỳ chưa phát hiện vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

¹ (1) Công văn số 92/UBND- NC ngày 10/01/2024 về việc tiếp tục đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; (2) Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn huyện Hớn Quản (giai đoạn 2023-2026); (3) Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 30/01/2024 về việc thực hiện Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (4) Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 06/02/2024 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; (5) Công văn số 24/UBND- ND ngày 07/02/2024 về việc triển khai, thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Huyện ủy tại Kết luận số 1016-KL/HU ngày 22/01/2024 của Huyện ủy; (6) Công văn số 28/UBND-NC ngày 23/02/2024 về việc triển khai, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy tại Công văn số 1965-CV/HU ngày 05/02/2024; (7) Công văn số 37/UBND-NC ngày 15/3/2024 về việc triển khai, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy tại Công văn số 1977-CV/HU ngày 22/02/2024; (8) Công văn số 59/UBND-NC ngày 09/4/2024 về việc triển khai phương hướng nhiệm vụ Quý II/2024 về công tác nội chính PCTN,TC và CCTP; (9) Công văn số 61/UBND-NC ngày 09/4/2024 về việc triển khai chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 84/UBND-NC ngày 18/3/2024; (10) Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/4/2024 về việc triển khai cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 199-KH/HU ngày 22/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy; (11) Công văn số 75/UBND-NC ngày 25/4/2024 về việc chủ đạo của Huyện ủy tại Công văn số 2058-CV/HU ngày 16/4/2024; (12) Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 09/5/2024 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; (13) Công văn số 121/UBND-NC ngày 13/6/2024 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 187/UBND-NC ngày 03/6/2024; (14) Công văn số 1519/UBND-NC ngày 13/6/2024 về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác nội chính, PCTNTC và CCTP; (15) Công văn số 125/UBND-NC ngày 17/6/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện cơ chế phối hợp, xử lý tham nhũng, tiêu cực; (16) Công văn số 146/UBND-NC ngày 10/7/2024 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 213-KH/HU ngày 13/6/2024 của Huyện ủy; (17) Công văn số 186/UBND-NC ngày 19/8/2024 về việc triển khai, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy tại Công văn số 2221-CV/HU ngày 23/7/2024; (18) Công văn số 187/UBND-NC ngày 19/8/2024 về việc triển khai, thực hiện công tác nội chính, PCTN và CCTP 6 tháng đầu năm 2024; (19) Công văn số 200/UBND-NC ngày 27/8/2024 về việc triển khai, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy tại Công văn số 2256-CV/HU ngày 19/8/2024; (20) Công văn số 201/UBND-NC ngày 27/8/2024 về việc triển khai, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy tại Công văn số 2257-CV/HU ngày 19/8/2024; (21) Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 02/10/2024 về việc tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; (22) Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 09/10/2024 về việc tổ chức triển khai kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2024; (23) Công văn số 3007/UBND – NC ngày 21/10/2024 về việc triển khai, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2024.

2.2. Kết quả thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

81/81 cơ quan, đơn vị đã ban hành đầy đủ Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công. Nhìn chung việc xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Ngân sách, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Luật Phòng, chống tham nhũng được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, đảm bảo công khai, minh bạch, dưới sự giám sát của Ban Thanh tra Nhân dân và toàn thể cán bộ của cơ quan, đơn vị. Việc chi hỗ trợ các ngày lễ, tết được công khai, minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Ngày 13/3/2024, UBND huyện ban hành Công văn số 608/UBND-NC về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thực thi công vụ nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm sự nghiêm minh trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước trong các cơ quan, đơn vị, địa phương. Ngày 08/4/2024, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 112/KH-UBND về kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn huyện năm 2024. Đã thực hiện kiểm tra 08 đơn vị², qua kiểm tra chưa phát hiện cán bộ, công chức vi phạm quy tắc ứng xử.

2.4. Kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Trong năm 2024, đã thực hiện chuyển đổi nội bộ 20 trường hợp, bao gồm: Năm 2023 chuyển sang 11 trường hợp³; Năm 2024, thực hiện chuyển đổi 09 trường hợp⁴.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 4.575 (giảm 2.452 hồ sơ so với cùng kỳ), trong đó: tiếp nhận trực tuyến: 2.772, tiếp nhận trực tiếp: 85, hồ sơ kỳ trước chuyển sang: 1.718. Hồ sơ đã giải quyết: 3.689

² UBND thị trấn Tân Khai, UBND xã Thanh Bình, phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Văn hóa - Thông tin, Giáo dục & Đào tạo, Tài chính- kế hoạch, tài nguyên & môi trường; UBND xã Thanh An

³ Đối với UBND các xã Thanh An, An Khương, Minh Tâm, Đồng Nơ, An Phú. Vị trí chuyển đổi là công chức Tư pháp - hộ tịch và công chức Địa chính - xây dựng - nông nghiệp - môi trường.

⁴ Trong đó: 02 công chức Tư pháp - hộ tịch xã Tân Lợi; 02 công chức Văn hóa - Xã hội xã Đồng Nơ; 01 công chức Kế toán xã Phước An sang Tân Lợi; 02 Công chức Văn hóa - Xã hội thị trấn Tân Khai; 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Minh Đức.

hồ sơ đúng hạn, trễ 32 hồ sơ (hồ sơ trễ hạn giảm 36 hồ sơ so với cùng kỳ). Hồ sơ đang giải quyết: 854.

- Về triển khai, thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (*theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ*): Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của bộ chỉ số 766 đến thời điểm báo cáo, UBND huyện được đánh giá đứng thứ 2/11 huyện, thị xã, thành phố với 90.2 điểm trong đó: Số hóa HS: 19.9/22 điểm, công khai minh bạch: 18/18 điểm, tiến độ giải quyết: 19.6/20 điểm, dịch vụ trực tuyến: 14.7/22 điểm (DVCTT:7.8+TTTT: 6.9), Mức độ hài lòng: 18/18 điểm.

- Việc cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các trường học trên địa bàn huyện đã thực hiện tốt công tác chi trả lương qua tài khoản (ATM) cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, chiếm 100%.

2.6. Công tác kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ quyền hạn:

- Công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024: Ngày 09/10/2024, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 277/KH-UBND về việc tổ chức triển khai kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2024; ngày 21/10/2024, ban hành Công văn số 3007/UBND - NC về việc triển khai, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2024; ngày 19/11/2024, UBND huyện ban hành Quyết định số 2771/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024. Dự kiến việc kê khai hoàn thành trước ngày 31/12/2024.

- Kiểm soát tài sản và thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Trong kỳ báo cáo, Thanh tra huyện phối hợp với UBKT huyện ủy tiến hành kiểm soát việc kê khai tài sản đối với 17 cá nhân (theo Quyết định số 295-QĐ/UBND ngày 17/01/2024 về việc xác minh tài sản, thu nhập và thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập năm 2024). Kết quả: Việc kê khai tài sản, thu nhập tương đối bảo đảm đúng quy định. Tuy nhiên, còn một số hạn chế Tổ xác minh đã chỉ ra để người có nghĩa vụ kê khai khắc phục và nghiêm túc rút kinh nghiệm.

3. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng

Kết quả xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực: Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản đã đưa ra xét xử sơ thẩm 01 vụ⁵, phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”⁶ (năm 2023 chuyển sang). Kết quả, xử phạt bị cáo với hình phạt 01 (một) năm tù. Hiện Bị cáo đang thực hiện quyền kháng cáo tại TAND tỉnh Bình Phước.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Trong thời gian qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tập trung quan tâm, triển khai thực hiện và tạo được sự đồng tình, thống nhất cao của các cơ quan chức năng. Vai

⁵ Bị cáo Nguyễn Văn Sĩ, chức vụ Chỉ huy Trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Thanh Bình

⁶ Cụ thể: Từ Quý III/2016 đến Quý IV/2022 ông Sĩ có hành vi chiếm đoạt số tiền 100.650.000 đ

trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong phòng, chống tham nhũng được thể hiện rõ nét trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các tầng lớp nhân dân và việc giám sát đối với cán bộ, công chức, cơ quan Nhà nước trong quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; vai trò phản biện xã hội, phát huy dân chủ trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung có định hướng và kịp thời của UBND tỉnh, Huyện ủy. Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung về PCTNTC, các nhóm giải pháp PCTNTC đến các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Nhận thức về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người lao động ngày càng được nâng cao. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã mang lại hiệu quả thiết thực.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế;
- Chưa huy động được nhiều người dân tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nguyên nhân

- Việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra của thủ trưởng đơn vị trong những lĩnh vực nhạy cảm như tài chính, lĩnh vực quản lý đất đai chưa thường xuyên.
- Một số người dân còn e ngại chưa mạnh dạn trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

4. Giải pháp khắc phục

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra nhất là những nơi có dấu hiệu vi phạm và phản ánh của nhân dân; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi thực thi công vụ; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; xử lý nghiêm đối với những trường hợp sai phạm (nếu có).
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

PHẦN II

TÌNH HÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP):

Mục tiêu năm 2024 là thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong các lĩnh vực; đưa công tác THPTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế-xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về THPTK, CLP.

UBND huyện tập trung quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí⁷; Đồng thời tuyên truyền đến toàn thể CBCCVC, người lao động và nhân dân về Luật THPTK, CLP và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhằm nâng cao nhận thức, tổ chức thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác THPTK, CLP. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP năm 2024.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP và việc THPTK, CLP:

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024. UBND huyện đã ban hành Quyết định 624/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024, Công văn số 1416/UBND-NC ngày 05/6/2024 về việc tổ chức thực hiện nghiêm Chương trình THPTK, CLP năm 2024. Ngoài ra, UBND huyện ban hành các văn bản để triển khai các Kế hoạch của UBND tỉnh, Huyện ủy như: Công văn số 2304/UBND-KT ngày 27/08/2024 của UBND huyện về thực hiện cắt giảm chi thường xuyên năm 2024; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 20/8/2024 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 05/9/2024 của UBND huyện về việc triển khai, thực hiện Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 16/7/2024 của UBND tỉnh Bình Phước và Kế hoạch số 228-KH/HU ngày 12/8/2024 của Huyện ủy Hớn Quản về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu thuế, thu hồi nợ thuế;

⁷ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Kế hoạch số 228-KH/HU ngày 12/8/2024 của Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN. Phấn đấu cân đối nguồn lực để thực hiện việc cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/06/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tập trung tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các quy định nhằm THTK, CLP trong phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị như: tiết kiệm chi phí đi công tác, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, tiết kiệm điện, nước, thông tin liên lạc, cắt giảm tối đa các khoản chi lễ hội, hội nghị, xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân nhằm góp phần thực hiện tập trung phát triển kinh tế - xã hội.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP

UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2023 tại các đơn vị dự toán, thẩm tra số liệu quyết toán ngân sách cấp xã năm 2023; Trong năm 2024, tất cả các đơn vị đều xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ tạo điều kiện cho các đơn vị được chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý và chi tiêu tài chính để tổ chức thực hiện chi tiêu tiết kiệm trong quá trình điều hành theo quy định.

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện Hớn Quản đã triển khai thực hiện 01 đoàn thanh tra do Thanh tra huyện chủ trì về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản đóng góp của nhân dân đối với UBND xã Thanh An và UBND xã An Khương, kết quả kiến nghị thu hồi 540.000 đồng nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Kết quả THTK, CLP, cụ thể trong các lĩnh vực:

a) THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/05/2014 về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước do Bộ tài chính - Bộ nội vụ ban hành; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều tổ chức Hội nghị cán bộ công chức hàng năm nhằm đóng góp ý kiến đối với dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị mình; thảo luận, thẳng thắn đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ năm sau.

Việc thực hiện công khai dự toán thu – chi, quyết toán NSNN: UBND huyện đã ban hành Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 về công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 huyện Hón Quán; Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 về công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023 và dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 huyện Hón Quán, nội dung trên được công khai trên Cổng thông tin điện tử huyện Hón Quán. Đối với các đơn vị dự toán cấp huyện thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2023 và công khai dự toán NSNN năm 2024 bằng các hình thức niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị của đơn vị theo đúng quy định. Đối với ngân sách cấp xã, thị trấn thực hiện công khai quyết toán kinh phí năm 2023 và công khai dự toán NSNN năm 2024 của đơn vị theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp NSNN.

b) THPT, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN):

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí NSNN: thực hiện các quy định pháp luật, hướng dẫn liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán các dự án, UBND huyện đã chỉ đạo và thực hiện đúng quy định của Luật NSNN trong tất cả các khâu lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí NSNN.

Công tác xây dựng và giao dự toán NSNN: đã bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện cùng với yêu cầu chi tiêu bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, phù hợp với khả năng ngân sách và nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của cơ quan, đơn vị; bảo đảm nguyên tắc, tiêu chuẩn, định mức theo Nghị định Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh, phù hợp với dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Nguồn dự phòng ngân sách đã được thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng theo quy định.

Công tác quản lý thu NSNN: UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Bình long – Hón Quán bám sát tình hình, chủ động có những giải pháp phù hợp trong chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành dự toán thu NSNN được HĐND huyện giao để phát triển kinh tế - xã hội; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách. Đẩy mạnh thu hồi nợ đọng thuế, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế, bảo đảm đúng đối tượng, chính sách pháp luật thuế.

Công tác quản lý chi NSNN: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2024. Thực hiện Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện về giao dự toán thu, chi NSNN năm 2024, UBND huyện đã tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên đầu năm 2024 để thực hiện bổ sung nguồn cải cách tiền lương là 7.085 triệu đồng. Thực hiện Nghị quyết 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ về phạm vi đối tượng tiết kiệm 5% chi thường xuyên; Công văn số 3446/UBND-TH ngày 22/8/2024 của UBND

tinh về tiết kiệm, cắt giảm 5% chi thường xuyên, UBND huyện đã Báo cáo số 333/BC-UBND ngày 10/9/2024 của UBND huyện về việc báo thực hiện cắt giảm 5% chi thường xuyên là 5.353 triệu đồng. Thẩm định dự toán chi thường xuyên giảm với số tiền là 1.228 triệu đồng so với dự toán của các đơn vị đề nghị.

Công tác quản lý, sử dụng kinh phí, NSNN: các đơn vị THPT giảm tối đa chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tổ chức lễ hội, sử dụng điện, nước, chi phí văn phòng, sách báo, tạp chí và được quy định trong quy chế của cơ quan, đơn vị. Tổ chức hội nghị, tổng kết, lễ kỷ niệm, các đơn vị trên địa bàn huyện trên tinh thần tiết kiệm. Đồng thời, công tác tổ chức, bố trí, sắp xếp hội nghị, làm việc giữa các cấp, các ngành qua hình thức họp trực tuyến để tiết kiệm được chi phí đi lại và chi phí tổ chức, tránh gây tốn kém cho cấp dưới.

c) THPT, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

Công tác quản lý, sử dụng và mua sắm trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại được tổ chức thực hiện đúng quy định hiện hành theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản liên quan; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan nhà nước; Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND tỉnh ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Bình Phước. Quá trình sử dụng tài sản công tại các đơn vị được sử dụng đúng mục đích, khai thác bảo đảm có hiệu quả các trang thiết bị được mua sắm, không sử dụng tài sản công phục vụ nhu cầu cá nhân. Các đơn vị thường xuyên thực hiện kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản, thực hiện tăng, giảm tài sản theo chế độ kế toán hiện hành khi tiếp nhận, điều chuyển tài sản và thực hiện báo cáo kê khai biến động tài sản. Đầu năm, căn cứ nhu cầu mua sắm của các đơn vị và khả năng nguồn ngân sách, UBND huyện tổng hợp nhu cầu đăng ký danh mục mua sắm tập trung với Sở Tài chính tỉnh theo quy định.

d) THPT, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

Trên cơ sở kế hoạch vốn được giao của UBND tỉnh, UBND huyện đã trình HĐND huyện phê chuẩn kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện. Vốn đầu tư phát triển được phân bổ đúng nguồn, đúng tính chất, đúng chương trình để thực hiện đúng mục tiêu, đã có đầy đủ thủ tục đầu tư theo đúng quy định, phân bổ theo thứ tự ưu tiên theo Luật đầu tư công, thanh toán ưu tiên các công trình đã quyết toán, vốn cho các công trình chuyển tiếp hoàn thành trong năm, còn lại phân bổ cho các công trình thực hiện mới.

Về quản lý, sử dụng trụ sở làm việc: Công tác quản lý, sử dụng, xây dựng trụ sở mới được thực hiện đúng tiêu chuẩn theo quy định. Đối với các trụ sở đã xuống cấp hoặc thừa diện tích sử dụng so với định mức quy định, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổ chức rà soát, sắp xếp lại, điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu hoặc thu hồi để thanh lý theo quy định tại quy định tại

Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ.

d) THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Việc quản lý, khai thác và sử dụng đất đã được đẩy mạnh với các biện pháp đồng bộ hơn, từ khâu quản lý quy hoạch đề xuất điều chỉnh quy hoạch, khai thác, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, qua đó kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm, khắc phục tình trạng khai thác, sử dụng đất không đúng mục đích. Bên cạnh đó, UBND huyện đã tăng cường công tác kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, nghĩa vụ theo quy định pháp luật đối với hoạt động khai thác khoáng sản gắn với công tác bảo vệ môi trường; chỉ đạo các cơ quan đơn vị chức năng của huyện phối hợp cùng chính quyền địa phương trong công tác kiểm tra, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường, khai thác khoáng sản.

Trong năm 2024, xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai là 04 trường hợp, số tiền phạt xử phạt 83,5 triệu đồng, vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường là 02 trường hợp, với tổng số tiền xử phạt là 135 triệu đồng; vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản là 02 trường hợp, với số tiền là 93,166 triệu đồng.

e) THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Thực hiện nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước. Các cơ quan đơn vị thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần; cán bộ công chức, viên chức làm thêm giờ phải đăng ký và được theo dõi chặt chẽ, giải quyết chế độ làm thêm giờ theo đúng quy định của Nhà nước. Không để xảy ra tình trạng sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đúng với chuyên môn, ngành nghề được đào tạo, không phát huy hết năng lực, sở trường; lãng phí thời gian, nguồn lực lao động, nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc quản lý cán bộ.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 08/4/2024 về kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn huyện và thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện kỷ cương lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính - sự nghiệp.

Công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ luôn được quan tâm và được thực hiện theo đúng quy trình: từ khâu tuyển dụng cán bộ - công chức thực hiện theo phân cấp, trên cơ sở công khai, minh bạch; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thực hiện theo hướng đào tạo cán bộ, công chức thuộc diện quy hoạch, dự nguồn, đào tạo phù hợp với ngành chuyên môn. Trong năm 2024, có 04 công chức được cử đi đào tạo lớp cao cấp lý luận chính trị.

h) THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:

Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự, đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Tăng cường kiểm tra giá cả, nhất là đối với những mặt hàng thiết yếu; ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý.

Kiểm soát chặt chẽ các mặt hàng chất lượng kém, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của nhân dân.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

Tính tới thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện chưa phát hiện hành vi lãng phí.

III. Đánh giá chung:

1. Đánh giá kết quả đạt được:

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện của bộ, ngành, trung ương và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện đã tổ chức thực hiện nghiêm, hiệu quả và đạt được những kết quả nhất định.

Các đơn vị ngày càng có ý thức và trách nhiệm hơn trong các hoạt động của mình để từng bước kiểm soát được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện có nhiều chuyển biến tích cực; đã triển khai thực hiện rà soát văn bản pháp quy, thực hiện cải cách các thủ tục hành chính nhằm cắt giảm thủ tục không gây lãng phí về thời gian và tiền bạc; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, từng bước nâng cao uy tín của chính quyền trong công tác quản lý nhà nước.

Thực hiện tốt các quy định về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách, từ khâu phân bổ dự toán đến khâu quyết toán hàng năm, kế hoạch xây dựng cơ bản, công khai quy trình thu và sử dụng các loại Quỹ, các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân... để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Việc xây dựng chương trình THTK, CLP ở một số cơ quan, đơn vị còn chung chung chưa xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho ngành, lĩnh vực, thuộc phạm vi quản lý để đánh giá được kết quả thực hiện và đề ra biện pháp cụ thể trong THTK, CLP.

- Chế độ thực hiện thông tin báo cáo ở một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, chất lượng, số liệu báo cáo chưa đầy đủ nên việc tổng hợp báo cáo chưa đáp ứng được hết yêu cầu.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai trong năm tiếp theo:

- Tiếp tục thực hiện tốt Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Gắn công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với công tác phòng, chống tham nhũng.
- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THTK, CLP, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, địa phương và các văn bản khác liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Thực hiện xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho ngành, lĩnh vực, cơ quan thuộc phạm vi quản lý để đánh giá được kết quả thực hiện và đề ra biện pháp cụ thể trong THTK, CLP. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng NSNN.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về THTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí NSNN, tiền, tài sản của Nhà nước, tài nguyên thiên nhiên,...; Đặc biệt chú trọng tổ chức thực hiện THTK, CLP gắn với việc giám sát của tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí...; Khuyến khích, khen thưởng kịp thời với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.
- Thực hiện đầy đủ kịp thời thông tin báo cáo theo yêu cầu và đúng thời gian quy định.

PHẦN III

TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Kết quả tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn:

- Tổng số đơn tiếp nhận: 76 (tăng 01 đơn so với cùng kỳ); Số đơn không đủ điều kiện xử lý: 03 (tăng 01 đơn so với cùng kỳ); Số đơn đủ điều kiện xử lý: 73 (bằng cùng kỳ), trong đó: Đơn khiếu nại: 8 (tăng 06 đơn so với cùng kỳ), Đơn tố cáo: 5 (tăng 04 đơn so với cùng kỳ), Đơn Kiến nghị: 60 (giảm 10 đơn so với cùng kỳ). Không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực.

Nội dung đơn Khiếu nại thuộc lĩnh vực thi hành án dân sự (4 đơn), lĩnh vực đất đai (04 đơn); Nội dung tố cáo: lĩnh vực An ninh trật tự (02 đơn), đất đai (01 đơn), lĩnh vực khác: 02 đơn; Nội dung kiến nghị, phản ánh: Công tác thi hành án (12 đơn), đất đai, đường đi (23 đơn), phòng chống tham nhũng (01 đơn); lĩnh vực khác (15 đơn);

- Kết quả xử lý đơn:

+ Số đơn thuộc thẩm quyền của UBND huyện: 20 đơn giảm 01 đơn so với cùng kỳ (trong đó: 04 đơn tố cáo, 16 đơn kiến nghị);

+ Số đơn không thuộc thẩm quyền: 53 đơn tăng 01 đơn so với cùng kỳ, trong đó: Chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 38 đơn (trong đó: 08 đơn khiếu nại, 1 đơn tố cáo, 29 đơn kiến nghị); Hướng dẫn đơn theo quy định: 15 đơn.

2. Kết quả giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền:

2.1. UBND huyện:

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền.

2.2. UBND các xã, thị trấn:

Trong kỳ báo cáo, UBND các xã, thị trấn phát sinh 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết người khiếu nại thống nhất không tiếp tục khiếu nại mà chuyển sang kiến nghị vấn đề có liên quan.

3. Kết quả giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền

3.1. UBND huyện:

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 3/4; tỷ lệ giải quyết: 75%; trong đó: 03 đơn UBND huyện đã thông báo không thụ lý (01 đơn trong quá trình xử lý thông tin ban đầu, người tố cáo rút đơn; 02 tố cáo không đủ điều kiện thụ lý); 01 đơn (tố cáo tiếp) thụ lý giải quyết theo thẩm quyền (kết quả: UBND huyện đang xem xét, ban hành Kết luận nội dung tố cáo).

3.2. UBND các xã, thị trấn:

Trong kỳ báo cáo, UBND các xã, thị trấn không phát sinh đơn tố cáo thuộc thẩm quyền.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện không tăng so với cùng kỳ. Không phát sinh đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, tỷ lệ đơn thư nặc danh giảm so với cùng kỳ, phát sinh 04 đơn tố cáo nhưng đơn đủ điều kiện thụ lý chiếm tỷ lệ thấp (1/4 đơn).

2. Hạn chế:

Còn 01 vụ việc đơn vị sự nghiệp giải quyết tố cáo (lần đầu) chưa áp dụng văn bản hiện hành, UBND huyện đã yêu cầu nghiêm túc rút kinh nghiệm;

3. Nguyên nhân

Do viên chức tại đơn vị sự nghiệp chưa có kinh nghiệm, chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu sâu các văn bản quy định về giải quyết tố cáo.

4. Giải pháp khắc phục

Hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị (tổ chức Hội nghị vào ngày 22/11/2024).

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số

35CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Giải quyết kịp thời đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những tồn tại, yếu kém, vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; không để xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là báo cáo báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025. UBND huyện báo cáo HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Gửi kèm: Phụ lục 01, 02 về tình hình THTK, CLP./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- Q.CT, PCT. UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng ban chuyên môn;
- LĐVP, CV: Các khối;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạ